

MẠNG XÃ HỘI VÀ THỰC HÀNH VĂN HÓA CỦA NGƯỜI BRAU¹

TS. Nguyễn Thị Tám

Viện Dân tộc học

Email: hongtam.ls89@gmail.com

Tóm tắt: Bằng phương pháp nghiên cứu dân tộc học kết hợp (trực tiếp và trực tuyến), bài viết cung cấp thông tin về thực hành văn hóa trong đời sống của cộng đồng Brau ở vùng biên giới tỉnh Kon Tum thông qua một số nền tảng mạng xã hội. Trong đó, một bộ phận người Brau vừa sử dụng mạng xã hội để tìm kiếm thông tin về lịch sử, văn hóa của tộc người vừa quảng bá những sinh hoạt văn hóa của cộng đồng làng bản. Mạng xã hội vừa là không gian giải trí song cũng là nơi họ trao đổi thông tin, giao lưu với đồng tộc ở biên giới Lào và Campuchia, và tìm kiếm, học hỏi kiến thức sản xuất nông nghiệp từ nhiều vùng miền khác để vận dụng thử nghiệm tại địa phương. Tuy nhiên, mạng xã hội đang khiến một bộ phận người trẻ Brau xa rời dần những giá trị văn hóa truyền thống, theo đuổi các trào lưu mới không lành mạnh, thậm chí nhiều trò tiêu khiển gây hại. Bài viết cho thấy, bên cạnh phương pháp nghiên cứu dân tộc học trực tiếp, việc vận dụng phương pháp dân tộc học trực tuyến đã mang lại cho nhà nghiên cứu góc nhìn đa chiều và tăng tính hấp dẫn của kết quả nghiên cứu.

Từ khóa: Mạng xã hội, thực hành văn hóa, người Brau, dân tộc học kết hợp.

Abstract: Using hybrid ethnography (both online and offline), this article explores the Brau community's cultural practices in the border area of Kon Tum province through various online networking platforms. Specifically, a segment of the Brau people uses online networks to search for information about their ethnic group's history and culture and to promote the village community's cultural activities. The online network serves as both a space for entertainment and a platform to exchange information, interact with fellow ethnic groups in the border areas of Laos and Cambodia, and seek agricultural knowledge from other regions for local experimentation. However, online networks are also leading some young Brau people to gradually move away from traditional cultural values, pursue unhealthy trends, and engage in harmful pastimes. The article demonstrates that, in addition to traditional ethnographic research methods, online ethnographic methods provide researchers with a multidimensional perspective and enhance the attractiveness of research findings.

Keywords: Online network, cultural practices, Brau people, hybrid ethnography.

Ngày nhận bài: 2/7/2024; ngày gửi phản biện: 13/7/2024; ngày duyệt đăng: 19/8/2024.

¹ Bài viết này là kết quả nghiên cứu của Đề tài khoa học cấp Bộ (2023-2024): “Biến đổi văn hóa tộc người Brau ở vùng biên giới tỉnh Kon Tum hiện nay” do TS. Nguyễn Thị Tám làm Chủ nhiệm, Viện Dân tộc học chủ trì.

Mở đầu

Brâu là một dân tộc thiểu số rất ít người của Việt Nam, có mối quan hệ đồng tộc chặt chẽ ở biên giới hai nước Lào và Campuchia. Hiện nay ở Việt Nam, người Brâu có 558 người, cư trú tập trung tại thôn Đắc Mế, xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (UBND xã Pờ Y, 2023). Do thuộc nhóm dân tộc rất ít người và còn gặp nhiều khó khăn nên người Brâu ở tỉnh Kon Tum được Đảng và Nhà nước ta dành nhiều sự quan tâm đặc biệt, đến nay đã hình thành một hệ thống các chính sách hỗ trợ phát triển cho dân tộc này. Nhờ đó diện mạo đời sống của người dân từng bước được cải thiện, vị thế của họ ngày càng được nâng lên. Tuy nhiên “hội nhập” và “hiện đại hóa”, ngoài tác dụng nâng cao đời sống vật chất và khả năng tiếp cận các dịch vụ công, còn gián tiếp tác động đến sự biến đổi trong thực hành văn hóa tộc người. Xem xét các nhân tố ảnh hưởng đến văn hóa của dân tộc Brâu hiện nay, không thể không bàn đến internet nói chung và mạng xã hội nói riêng.

Sự phát triển của mạng xã hội có ảnh hưởng rất lớn đến đời sống của con người trong những năm gần đây. Tác giả Thomas L. Friedman trong cuốn sách *World is flat* (Thế giới phẳng) cho rằng: Trong thời đại được gọi là “Thế giới phẳng”, không ai có thể phủ nhận lợi ích từ mạng xã hội. Bên cạnh rất nhiều tiện ích mà mạng xã hội mang lại cho người dùng như: thông tin nhanh, khối lượng thông tin phong phú được cập nhật liên tục, có nhiều tiện ích về giải trí..., còn có một khía cạnh khá quan trọng, làm thay đổi mạnh mẽ hình thức giao tiếp giữa những cá nhân, các cộng đồng tộc người (dẫn theo Nguyễn Lan Nguyễn, 2020). Ở người Brâu, giới trẻ là một trong những nhóm có nhu cầu sử dụng mạng xã hội nhiều nhất, khiến cho các hoạt động của họ, đặc biệt là văn hóa chịu ảnh hưởng sâu sắc ngược trở lại từ chính mạng xã hội. Từ đó đặt ra yêu cầu làm rõ những ảnh hưởng này nhằm nhận diện và luận giải những ảnh hưởng tích cực và tiêu cực mà mạng xã hội mang đến trong đời sống văn hóa của người Brâu hiện nay.

Vận dụng phương pháp dân tộc học kết hợp, bài viết cung cấp cho người đọc thông tin về những thực hành văn hóa trong đời sống của cộng đồng Brâu thông qua một số nền tảng mạng xã hội chủ yếu. Trong đó, một bộ phận người Brâu sử dụng mạng xã hội để tìm hiểu về lịch sử, văn hóa tộc người qua các nền tảng YouTube, Facebook; giới thiệu những sinh hoạt văn hóa của cộng đồng lên Facebook, Zalo, TikTok; giao lưu với đồng tộc ở biên giới Lào và Campuchia; học hỏi tri thức sản xuất nông nghiệp của những người thành công ở nơi khác để vận dụng thử nghiệm tại địa phương; bên cạnh đó mạng xã hội còn là không gian để giải trí,... Việc vận dụng kỹ năng của phương pháp dân tộc học trực tuyến kết hợp với dân tộc học trực tiếp đã mang lại cho nhà nghiên cứu góc nhìn đa chiều, và giúp tăng tính hấp dẫn của kết quả nghiên cứu.

1. Nghiên cứu mạng xã hội và thực hành văn hóa của người Brâu từ phương pháp dân tộc học kết hợp

Nghiên cứu về mạng xã hội hiện nay, có thể tiếp cận ở nhiều khía cạnh khác nhau như: từ góc độ tác động của mạng xã hội đối với quan hệ xã hội, từ góc độ phát triển của mạng xã

hội; từ góc nhìn toàn cầu hóa để thấy được vai trò của mạng xã hội trong sự kết nối xuyên biên giới, song, với nghiên cứu này, chúng tôi chọn cách tiếp cận từ góc độ của chuyên ngành Nhân học văn hóa. Thông qua mạng xã hội, nghiên cứu này tìm hiểu về cách mà người Brâu kết nối với đồng tộc ở Lào và Campuchia để tìm về “bản sắc Brâu” và duy trì thực hành văn hóa trong đời sống hiện đại. Mặc dù vẫn quan tâm tới sự phổ biến cũng như những tác động của mạng xã hội tới đời sống văn hóa xã hội đương đại, song chúng tôi không đặt trọng tâm tìm hiểu về những ứng dụng hay tiện ích của mạng xã hội cũng như sự phổ biến và ảnh hưởng của chúng theo cái nhìn trực tiếp trên bề nổi của hiện tượng. Chúng tôi quan tâm tới những vấn đề mang tính trải nghiệm cá nhân của những người sử dụng mạng xã hội, xem họ tìm kiếm những gì, nghĩ gì và chia sẻ điều gì trong quá trình tương tác với nhau trên mạng xã hội. Từ đó, bàn về những biến đổi trong thực hành văn hóa của người Brâu hiện nay.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Kon Tum lần thứ XV, nhiệm kỳ 2015-2020 và lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, hạ tầng viễn thông trên địa bàn tỉnh từng bước được đầu tư và nâng cấp. Đặc biệt, huyện ngã ba biên giới Ngọc Hồi đã được công nhận đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV vào năm 2020, vì thế vùng phủ sóng di động, hạ tầng internet được mở rộng, hướng đến khu vực biên giới (Nguyễn Ngọc Diễm, 2020). Chất lượng dịch vụ được cải thiện theo hướng công nghệ hiện đại, đa dạng, đáp ứng tốt nhu cầu của người sử dụng. Thực hiện Văn bản số 3115/BTTTT-CVT ngày 02/8/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc xây dựng Kế hoạch phát triển hạ tầng số giai đoạn 2023-2025 của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Kế hoạch phát triển hạ tầng số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, trong đó mục tiêu hạ tầng viễn thông năm 2025 đạt 80% dân số ở độ tuổi trưởng thành có điện thoại thông minh; 80% hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cố định cáp quang,... Từ những chủ trương đầu tư của tỉnh đã giúp người dân trong tỉnh và những người Brâu ở vùng ngã ba biên giới được sử dụng internet phổ biến, thuận tiện hơn. Sự xuất hiện của internet đã phục vụ tốt cho nhu cầu tiếp cận, trao đổi thông tin của người dân, từ đó chi phối những thực hành văn hóa của người dân trên địa bàn.

Đối tượng chính của nghiên cứu này là những người Brâu có sử dụng mạng xã hội, sinh sống tại thôn Đắc Mế, xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Theo thống kê của chính quyền xã và lãnh đạo thôn Đắc Mế cũng như kết quả điều tra bảng hỏi tại thực địa, gần 100% nam, nữ ở độ tuổi 16-35 và khoảng trên 60% nam, nữ ở độ tuổi 36-60 có điện thoại thông minh và tham gia ít nhất một ứng dụng mạng xã hội. Người dân ở đây có thể tham gia cùng lúc nhiều mạng xã hội khác nhau như Facebook, YouTube, Zalo, TikTok..., để kết bạn, cùng nhau chia sẻ, xem những video về văn hóa của tộc người mình, xem hình ảnh, video hài hước, phim ngắn của dân tộc khác, hoặc gọi video, gọi thoại cho nhau nhằm phục vụ nhu cầu trao đổi công việc, tình cảm.

Để thực hiện nghiên cứu này, chúng tôi sử dụng phương pháp dân tộc học kết hợp (*hybrid ethnography*) của Przybylski (2020), bao gồm phương pháp dân tộc học truyền thống

(dân tộc học trực tiếp) và dân tộc học mạng (dân tộc học trực tuyến). Không gian nghiên cứu được kết hợp giữa không gian trực tiếp và không gian trực tuyến, hai không gian này tương tác với nhau và không tách rời nhau. Cách tiếp cận này dựa trên sự kế thừa và kết nối mật thiết với các tiếp cận dân tộc học truyền thống, đồng thời tạo ra những phương pháp mới để phân tích và lý giải những thực hành văn hóa của người Brâu trong “không gian ảo”. Theo Przybylski, trong thế kỷ 21, không gian trực tuyến là nửa thứ hai của cuộc sống, do đó nghiên cứu dân tộc học không chỉ coi địa bàn nghiên cứu của mình đơn thuần là không gian trực tiếp mà để có một bản sắc duy nhất, một người có thể tạo ra nhiều bản sắc trong các không gian trực tiếp và không gian trực tuyến. Do vậy, nếu chỉ dừng lại ở không gian trực tiếp thì nhà nghiên cứu có thể quan sát được những động năng diễn ra trực tiếp tại địa bàn nghiên cứu, nhưng không biết được những tương tác của chủ thể văn hóa diễn ra trên mạng xã hội. Ngược lại, nếu nhà nghiên cứu chọn không gian trực tuyến thì có thể tham gia và quan sát được những gì diễn ra trực tuyến, nhưng lại không tham gia được trong những tương tác và thảo luận trực tiếp. Vì thế, nghiên cứu dân tộc học cần kết hợp cả hai không gian trực tiếp và không gian trực tuyến (dẫn theo Nguyễn Văn Sửu, 2024, tr. 13-15).

Theo đó, vào tháng 8/2023 và tháng 4/2024, chúng tôi đã tiến hành phương pháp quan sát tham dự, phỏng vấn sâu, thảo luận nhóm trong hai chuyến khảo sát thực địa tại xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Khi kết thúc điền dã trực tiếp tại địa bàn, chúng tôi tiếp tục triển khai “điền dã trực tuyến” thông qua một số nền tảng mạng xã hội như Facebook, Zalo, TikTok của một số thông tin viên tại địa bàn. Việc “follow” và trở thành “bạn bè” trên các nền tảng mạng xã hội của hơn 16 người Brâu ở địa bàn nghiên cứu đã giúp chúng tôi tiếp tục thu thập được các tư liệu liên quan thông qua việc theo dõi trang cá nhân và các hoạt động của họ trên mạng xã hội.

Tư liệu tổng hợp từ kết quả điều tra bằng bảng hỏi với 137 người Brâu vào tháng 4/2024 cho thấy: những người được điều tra đều trong độ tuổi từ 16 tuổi trở lên với ngành nghề lao động chính là làm nông nghiệp (93,4%), còn lại là một số khác như cán bộ nhà nước, lao động tự do, công nhân, học sinh, sinh viên,... Trong tổng số người được khảo sát có 4,4% chưa từng đến trường, 38,2% từng tham gia lớp xóa mù chữ, 26,5% có trình độ tiểu học, 24,3% có trình độ trung học cơ sở, 3,7% có trình độ phổ thông trung học và 2,9% có trình độ trung cấp trở lên. Với nghề nghiệp và trình độ học vấn như trên, người Brâu đã sử dụng khá phổ biến các mạng xã hội như Facebook, YouTube, Zalo, Tiktok..., với mục đích là giải trí, giao tiếp, cập nhật các trạng thái của bản thân, gia đình, bạn bè, tìm kiếm hoặc quảng bá những giá trị văn hóa của dân tộc mình,... Trong thời gian nghiên cứu thực địa, các nhà nghiên cứu bắt gặp trực tiếp hình ảnh người dân ngồi “lướt” Facebook, xem phim hay các video ngắn trên YouTube, những livestream bán hàng trên TikTok. Tần suất sử dụng mạng xã hội của người dân ở đây có xu hướng ngày càng gia tăng bởi với chiếc điện thoại thông minh kết nối Wi-Fi hoặc 4G, họ có thể truy cập dễ dàng, mọi lúc, mọi nơi, không chỉ lúc rảnh rỗi mà cả khi làm

việc nhà, trước lúc ngủ, trên rẫy, hay khi liên hoan cùng nhau,... Tuy nhiên, trong nghiên cứu này, chúng tôi tìm hiểu sâu và phân tích về những thực hành văn hóa của họ từ mạng xã hội.

2. Vài nét về tình hình sử dụng mạng xã hội của người Brâu

Mạng xã hội là hình thức truyền thông được đông đảo người Brâu ưa thích và lựa chọn bởi khả năng tiếp cận thuận tiện, dễ dàng do cơ sở hạ tầng viễn thông tốt, phương tiện truyền thông sẵn có và thời gian, địa điểm tiếp cận linh hoạt. Nếu như từ những năm 2015 - 2018, vô tuyến truyền hình là phương tiện nghe nhìn phổ biến trong cộng đồng dân tộc Brâu, thì khoảng 4 năm trở lại đây nhờ sự phổ biến của điện thoại thông minh, người dân sử dụng mạng xã hội ngày càng nhiều hơn. Theo số liệu điều tra bảng hỏi, có 72,8% số người được hỏi có sử dụng mạng internet và mạng xã hội, những người không sử dụng chủ yếu là người cao tuổi và không biết chữ. Thiết bị họ sử dụng để kết nối internet chủ yếu là điện thoại thông minh (87,9%) với sự kết nối qua hai nhà mạng chính của Việt Nam là Viettel và Vinaphone. Trước khi biên giới bị đóng cửa do dịch COVID-19, một bộ phận người dân sang Lào lao động còn sử dụng sim, thẻ của mạng di động Lào để kết nối với gia đình và bạn bè ở hai bên biên giới. Facebook được dùng rộng rãi nhất trong cộng đồng, nó không chỉ phổ biến trong giới trẻ, mà đang có xu hướng tăng lên trong tầng lớp trung niên. Kết quả điều tra phiếu hỏi cho thấy, có tới 70,9% trong tổng số 137 người được hỏi trả lời có sử dụng Facebook, trong đó 21,2% số người ở độ tuổi trung niên sử dụng và tỷ lệ nữ sử dụng (58,6%) nhiều hơn nam (41,4%). Những người ở độ tuổi trung niên cho biết, những năm trước dịch COVID-19, họ hầu như không sử dụng mạng xã hội này. Khi dịch diễn biến phức tạp, con cái họ về nhà tránh dịch, thường xuyên gọi điện qua Facebook cho người thân ở bên Lào, Campuchia, nên họ được tham gia vào những cuộc gọi video, từ đó thấy hiếu kỳ, hữu dụng và lần lượt muốn sử dụng.

Mạng xã hội dần trở thành công cụ liên lạc với người thân (con, cháu đi làm xa), đồng tộc, bạn bè bởi tính năng gọi video, gọi thoại miễn phí, đặc biệt là mọi người có thể nhìn thấy hình ảnh của nhau qua điện thoại. Đây cũng là phương tiện giúp người dân liên lạc, trao đổi thông tin từ chính quyền địa phương đưa xuống, về đời sống hàng ngày, thị trường, giá cả các sản phẩm nông sản đang được canh tác,... Trong thời kỳ giãn cách xã hội bởi dịch COVID-19, các tính năng của Facebook mang lại nhiều tiện ích, người dân sử dụng cho mục đích giao tiếp, tìm kiếm bạn bè, giải trí, cơ hội việc làm và còn là một kênh để giao lưu văn hóa. Ứng dụng Zalo cũng ngày càng được sử dụng rộng rãi trong cộng đồng người Brâu, đây là phương tiện trao đổi thông tin giữa các cá nhân, nhóm người. Cán bộ địa phương dùng Zalo tạo thành các nhóm trong thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, học tập,... Mỗi người dân đều có vài nhóm Zalo với các mục đích giao tiếp khác nhau như bạn bè, người thân, nhóm của thôn, nhóm đi lao động bên Lào, hay nhóm tổ liên gia, nhóm gia đình,... YouTube là trang mạng giải trí, có sự đa dạng về nội dung, thể loại đáp ứng được nhu cầu thị hiếu của người dân với nhiều video, phim thuộc nhiều thể loại khác nhau được người dân đón nhận nhiệt tình. Ngoài ra họ còn theo dõi các video ca nhạc, văn hóa mang tính truyền thống của dân tộc Brâu ở bên Lào

và Campuchia. Trong một cuộc thảo luận nhóm, những người trung tuổi cho biết, họ rất thích xem những video ca nhạc trên YouTube bằng tiếng Brâu, tiếng Lào và tiếng Campuchia; còn giới trẻ ưa chuộng dòng nhạc thị trường, bên cạnh đó có một số bạn trẻ yêu thích văn hóa Brâu vẫn tìm kiếm những video về dân tộc mình. TikTok là ứng dụng mới nổi lên trong cộng đồng Brâu hơn một năm nay, số lượng người sử dụng không nhiều bằng Facebook và Zalo nhưng sức ảnh hưởng đến người dùng, đặc biệt là giới trẻ Brâu ngày càng mạnh mẽ.

3. Mạng xã hội với thực hành văn hóa của người Brâu

3.1. Mạng xã hội là phương tiện để người Brâu tìm hiểu, thể hiện những giá trị văn hóa truyền thống

Người Brâu luôn cho rằng văn hóa của họ là độc đáo, hấp dẫn, vì thế khi diễn ra những hoạt động văn hóa như lễ đâm trâu trong cúng chữa bệnh, đánh cồng chiêng, múa xoang tại nhà rông, những lễ hội do Bảo tàng tỉnh Kon Tum phục dựng..., một số người dùng điện thoại thông minh quay video, chụp hình hoặc livestream trên Facebook cho bạn bè hoặc người thân của họ ở xa xem. Thông qua mạng xã hội, chúng tôi có thể theo dõi được những hoạt động văn hóa tiêu biểu của họ khi đã rời địa bàn nghiên cứu. Một trong những sự kiện đó là nghi thức “Lễ mừng lúa mới vào kho” của 20 người dân tộc Brâu tham gia biểu diễn tại *Ngày hội văn hóa các dân tộc có số dân dưới 10.000 người ở Lai Châu vào tháng 10/2023*. Tại đó, già làng tiến hành nghi thức cúng *Yang* (thần Trời), cầu xin mùa màng bội thu, cả làng khỏe mạnh,... Sau đó, đoàn người nam nữ Brâu tạo thành vòng tròn biểu diễn đánh cồng chiêng, múa xoang và thưởng thức rượu ghè cùng những món ăn truyền thống của người Brâu. Sau sự kiện, một số nghệ nhân người Brâu gửi cho chúng tôi qua Zalo thông tin về lễ hội, hào hứng kể về tiết mục phục dựng “Lễ mừng lúa mới vào kho của người Brâu” đạt giải cao, một người trẻ trong đoàn đã chia sẻ bài đăng trên Facebook cá nhân về hoạt động này. Một sự kiện khác diễn ra vào tháng 5/2024 là nghi thức đâm trâu trong “lễ tía lúa” được Bảo tàng tỉnh Kon Tum tổ chức cho người Brâu tại thôn Đắc Mế trong chuỗi hoạt động bảo tồn văn hóa các dân tộc thiểu số rất ít người thuộc *Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030* theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Những thông tin viên thân thiết đã gửi cho đoàn nghiên cứu nhiều hình ảnh, video về lễ hội qua Zalo, Messenger như: nghi thức đâm trâu, cho Chiêng tha “ăn máu” vật hiến tế, chia phần cho mỗi gia đình vật phẩm hiến tế, và một số video múa, hát truyền thống, liên hoan,... Một vài bạn trẻ livestream các nghi thức này trên Facebook hoặc quay video đăng tải trên YouTube, TikTok,... Thông qua các nền tảng mạng xã hội, chính những chủ thể Brâu đã tự thể hiện văn hóa của dân tộc mình, bằng cách này, các giá trị văn hóa có thể được lưu giữ qua thời gian.

Đối với nhóm học sinh người Brâu, mạng xã hội trở thành phương tiện để họ tìm hiểu về những giá trị văn hóa truyền thống của tộc người mình. Trao đổi với những học sinh lớp 8, lớp 9 người Brâu về lịch sử tìm kiếm trên các trang YouTube, Facebook, cho thấy các em

thường tìm kiếm những cụm từ: “Dân tộc Brâu”, “Khát vọng Brâu”, “Nàng San múa xoang”, “Chiêng Tha báu vật của người Brâu”, “Già làng Y Ban của làng Đắc Mế”, “Múa cồng chiêng của dân tộc Brâu”, “Đại biểu Quốc hội người Brâu Nàng Xô Vi”,... Khi được hỏi “*Tại sao các em lại tìm nhiều những thông tin này?*” - chúng tôi đã nhận được câu trả lời: “*Người lớn đi rầy hết, ít có thời gian dạy cho con biết về văn hóa nên con phải tự tìm hiểu về dân tộc mình, cũng may là trên mạng cũng có nhiều thứ để tìm hiểu ạ!*” (PVS, nữ, sinh năm 2007, dân tộc Brâu). Mục đích tìm kiếm ban đầu xuất phát từ việc hoàn thành bài tập của môn học Giáo dục truyền thống địa phương, tuy nhiên càng tìm hiểu, càng xem các em lại càng thấy nhiều điều hấp dẫn về văn hóa của dân tộc mình. Mạng xã hội dần trở thành công cụ tìm kiếm hiệu quả khi các em được giao các nhiệm vụ học tập liên quan đến văn hóa của dân tộc. Những dịp chuẩn bị tiết mục văn nghệ biểu diễn chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11), kỷ niệm ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (26/3), ngoài việc nhờ nghệ nhân trong làng Đắc Mế hướng dẫn, các em cũng chủ động tìm các video trên Facebook, YouTube để học theo. Quá trình luyện tập và biểu diễn những tiết mục múa truyền thống của các em tại trường đều được quay video và chia sẻ công khai trên trang Facebook cá nhân hoặc Fanpage của trường học. Những hoạt động này đã thu hút sự chú ý của đội nghệ nhân Brâu và lãnh đạo thôn, xã Pờ Y. Năm 2023, chính quyền xã Pờ Y đã quyết định thành lập một đội Cồng chiêng, múa xoang nhỏ tuổi (bên cạnh đội Cồng chiêng của các nghệ nhân trung tuổi) gồm 20 em học sinh Brâu đang học bậc trung học cơ sở để đào tạo, bồi dưỡng và đi biểu diễn tại các sự kiện văn hóa của địa phương và các huyện lân cận.

Khi chúng tôi hỏi về những tấm gương người Brâu thành công, bất cứ người nào trong cộng đồng cũng nói ra cái tên Nàng Xô Vi - cô gái Brâu sinh năm 1996 đang là Đại biểu Quốc hội khóa XV. Một số bạn trẻ còn gơ điện thoại ra và gõ trên YouTube, Facebook những thông tin của cô ấy để chúng tôi xem và nói với cảm xúc rất tự hào: “*Đây, chị ấy đây, chị ấy là người Brâu đầu tiên được bước chân vào hội trường Diên Hồng đấy ạ..., chị ấy là giáo viên trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh Kon Tum rồi trở thành Đại biểu Quốc hội, thi thoảng chị ấy về lại Đắc Mế, nhiều đài truyền hình đến làng làm phim về chị ấy..., em cũng mơ ước sau này lớn lên được thành công như chị ấy*” (PVS, Nữ, sinh năm 2008, dân tộc Brâu, thôn Đắc Mế). Không chỉ thế hệ trẻ, một số người Brâu ở độ tuổi 40-50 biết dùng điện thoại thông minh cũng có thể tìm kiếm cụm từ về Nàng Xô Vi rồi đưa cho chúng tôi xem. Với họ, từ khi có chiếc điện thoại thông minh được kết nối Wi-Fi hay 4G, hầu như mọi thông tin về dân tộc Brâu có thể tìm kiếm dễ dàng hơn.

Qua không gian trực tuyến, những người Brâu đi làm ăn xa vẫn nắm bắt được thông tin và tham gia những thực hành văn hóa ngay tại quê nhà Đắc Mế. Trong nghi lễ đâm trâu cúng chữa bệnh, cầu sức khỏe của gia đình, nếu thành viên đi làm xa không thể về nhà vẫn có thể gọi video với người thân để tham dự, đóng góp kinh phí tổ chức lễ cúng và trong một số trường hợp, thầy cúng có thể “làm phép” ban sức khỏe cho thành viên ở xa qua hình thức online.

Trước đây, để báo tin hiếu, hỷ cho họ hàng ở xa, trong gia đình phải cắt cử người làm nhiệm vụ này cho dù phải đi bộ mấy ngày đường. Hiện nay nhờ có điện thoại liên lạc nên chỉ cần một cuộc gọi, tin nhắn cụ thể là tin hiếu, hỷ được truyền đến họ hàng. Đối với việc hiếu, những người dùng Facebook, Zalo tự thông báo cho bạn bè, người quen bằng cách thay hình đại diện màu đen tạm thời hoặc đưa ảnh cáo phó lên trang cá nhân. Tại đó, bạn bè, người quen ở xa có thể nắm được thông tin và bình luận động viên, chia buồn với gia đình người đó. Ở việc hỷ, các bạn trẻ hiện nay thường tự đăng hình ảnh cô dâu chú rể trước ngày cưới kèm theo bài đăng với thông điệp thiệp mời online. Ở cuối bài, cô dâu/chú rể còn đăng số tài khoản ngân hàng công khai với lời nhắn: *“Ai không về dự được, vui lòng gửi tình cảm cho cô dâu/chú rể qua số tài khoản này ạ”* (Trích Facebook của Y.P., bài đăng ngày 20/4/2024). Sau khi xong việc hiếu, việc hỷ của gia đình, mỗi cá nhân thường đăng bài cảm ơn đến tất cả mọi người ở trang cá nhân của mình kèm theo một số bức ảnh của sự kiện. Qua mạng xã hội, nhiều người cho rằng, họ nhận được sự chia sẻ nhiều hơn từ cộng đồng, từ đó giúp họ giảm bớt áp lực khi phải lo những việc lớn trong gia đình, đồng thời có thêm động lực trong cuộc sống.

Việc sử dụng mạng xã hội góp phần giúp người Brâu tăng cường sử dụng ngôn ngữ mẹ đẻ và cả ngôn ngữ phổ thông (tiếng Việt). Về ngôn ngữ mẹ đẻ, khi giao tiếp trực tiếp trong đời sống hoặc qua mạng xã hội với đồng tộc ở trong nước, ở Lào hay Campuchia, người dân đều sử dụng tiếng Brâu, giúp cho tiếng Brâu được duy trì hằng ngày và trẻ em Brâu ngay từ nhỏ có thể thành thạo tiếng mẹ đẻ. Tuy nhiên, do người Brâu không có chữ viết nên khi sử dụng văn bản, họ phải sử dụng tiếng Việt. Dù những người trung niên và người già không biết viết nhưng họ hoàn toàn có thể nghe, xem được những bộ phim, video trên YouTube hoặc Facebook.

3.2. Mạng xã hội và giao lưu văn hóa với đồng tộc ở biên giới hai nước Lào, Campuchia

Người Brâu ở thôn Đắc Mé có mối quan hệ đồng tộc tại Lào và Campuchia, vì thế họ luôn duy trì những hoạt động qua lại thăm thân. Tuy nhiên, thời điểm dịch COVID-19 diễn ra phức tạp (năm 2020 - 2021), việc đi lại qua biên giới hầu như không thực hiện được, bởi vậy người Brâu tăng cường liên lạc với đồng tộc qua mạng xã hội bằng các hình thức gọi video, nhắn tin: *“Những ngày dịch bệnh diễn ra, chúng tôi chỉ ở Đắc Mé thôi, ở bên kia gọi đến - bên này cũng gọi sang nhìn thấy nhau hằng ngày, hỏi thăm xem tình hình sức khỏe của bà con mình có ổn không, có bao nhiêu người họ hàng nhà mình bị Covid rồi,... Xong là thành thói quen, kể cả giờ hết Covid cũng vẫn gọi điện cho nhau thường xuyên”* (PVS, nam, sinh năm 1978, dân tộc Brâu, thôn Đắc Mé).

Những ngày nghiên cứu điền dã tại Đắc Mé, chúng tôi được một số thông tin viên gửi cho nhiều bức ảnh, video quý giá về ngôi làng và những sinh hoạt văn hóa của cộng đồng người Brâu ở Lào và Campuchia. Họ chia sẻ rằng, khi có lễ hội lớn hoặc những công việc trọng đại như dựng nhà mới, cưới xin, ma chay, bà con Brâu ở bên đó đều gửi thông tin cho anh em họ hàng ở bên này và ngược lại. Ngoài ra, mỗi khi chuẩn bị biểu diễn văn nghệ tại

ngày hội văn hóa, những người phụ nữ trung tuổi thường nhờ con ghi âm hoặc quay video lại những bài hát dân ca tiếng Brâu và gửi sang nhờ người già ở Lào hoặc Campuchia góp ý.

Nhờ các phương tiện thông tin liên lạc qua mạng xã hội, người Brâu ở ba bên biên giới thông tin cho nhau những sự kiện quan trọng của gia đình, dòng họ để các thành viên dù ở xa vẫn thu xếp tham dự. Những hoạt động giao lưu văn hóa trực tiếp của người Brâu ở ba nước Việt Nam, Lào, Campuchia diễn ra mạnh mẽ ở giai đoạn trước dịch COVID-19, gián đoạn trong những năm dịch diễn biến phức tạp và mới được nối lại gần đây. Về cơ bản, giao lưu văn hóa diễn ra thông qua các dịp sinh hoạt cộng đồng của cư dân sinh sống dọc ba bên biên giới như: tham dự các lễ hội cộng đồng, các nghi lễ của dòng họ, trong đó mục đích chính vẫn là thăm viếng, thực hiện những nghĩa vụ trong ma chay, cưới xin đối với người thân. Hiện nay, khi những người họ hàng đồng tộc gặp nhau, họ có thể lưu lại những bức ảnh, những video thể hiện tình cảm thân thiết, sau đó đăng tải lên các nền tảng mạng xã hội. Mỗi năm trôi qua, Facebook hay Zalo tự nhắc lại những bài đăng kỷ niệm. Từ đó tăng thêm tình cảm và sự gắn kết đồng tộc dù cách trở về không gian địa lý. Sau những cuộc gặp gỡ đồng tộc trực tiếp, khi trở về nơi cư trú, thông qua mạng xã hội, họ vẫn có thể trò chuyện, trao đổi với nhau hằng ngày. Điều đó dễ nảy sinh các cuộc hôn nhân của đồng tộc Brâu xuyên biên giới, gia tăng những mối liên kết trong hoạt động sinh kế và nhiều mối quan hệ khác.

Quá trình hội nhập vào quốc gia và tộc người đa số đang diễn ra mạnh mẽ, song sự cố kết ở người Brâu vẫn được đảm bảo dưới nhiều hình thức, đặc biệt qua sự kết nối mạng xã hội. Kết quả khảo sát cũng cho thấy, các ứng dụng Facebook, Zalo cho phép họ tăng sự kết nối và gần gũi hơn. Có 52,6% số người được hỏi cho rằng, các tính năng của mạng xã hội giúp họ tăng cường quan hệ họ hàng và ở quan hệ đồng tộc là 48,2%. Trong cộng đồng Brâu, các mối quan hệ xã hội có sự chòng chéo, đan xen nhau giữa gia đình, dòng họ, hàng xóm. Do vậy, dù tiếp xúc và chịu ảnh hưởng của văn hóa quốc gia, văn hóa của dân tộc đa số thì họ vẫn bảo lưu ý thức về cộng đồng tộc người mình. Biểu hiện rõ nét nhất là ở các khía cạnh ngôn ngữ tộc người, các giá trị truyền thống trong văn hóa, tín ngưỡng dân gian, quan hệ tương trợ cộng đồng tại địa phương. Mối quan hệ đồng tộc của người Brâu không chỉ diễn ra tại nơi sinh sống mà còn mở rộng ra ngoại biên để duy trì tình cảm, giao lưu văn hóa và giúp đỡ nhau tìm kế sinh nhai. Chẳng hạn, ở bên Việt Nam đất rẫy ngày càng thu hẹp nên mỗi khi đến mùa phát rẫy, những người anh em họ hàng bên Lào, Campuchia thường gọi điện cho người nhà tại Đák Mé sang làm lúa rẫy; đến mùa quả rươi trên rừng chín (tháng 4 hàng năm), thanh niên bên Lào thường quay video và gửi qua Messenger Facebook để rủ anh em họ hàng bên Việt Nam sang thu hái về bán cho lái buôn Việt Nam với giá 500.000 đồng/kg,...

Hiện nay người Brâu vẫn duy trì nhiều lễ cúng như: cúng chữa bệnh, cúng cầu may, cúng giải hạn theo điềm báo của những giấc mơ,... Đối với những lễ cúng khó, các thầy cúng người Brâu ở Việt Nam vẫn thường gọi điện qua Messenger Facebook với thầy cúng ở bên Lào để xin ý kiến bởi một số thầy cúng trung tuổi ở Đák Mé đã từng học nghề bói, cúng của

những thầy cúng cao tay ở bên Lào. Từ khi có điện thoại thông minh và mạng xã hội sử dụng miễn phí, các thầy cúng ở Đăk Mế có thể trao đổi bất cứ khi nào với các thầy cúng Brâu bên nước bạn. Họ có thể gửi cho nhau những hình ảnh, video về các bước thực hiện trong lễ cúng, qua đó họ được trao đổi kỹ năng và truyền thụ những kinh nghiệm quý báu trong nghề.

3.3. Mạng xã hội và những thực hành văn hóa khác

Người Brâu không chỉ tìm kiếm và thưởng thức các giá trị văn hóa tộc người mà nhu cầu hưởng thụ văn hóa của họ đã đa dạng hơn. Những người già và người trung tuổi ngoài yêu thích những ấn phẩm truyền thông mang màu sắc văn hóa truyền thống, họ còn hay xem những video ca nhạc từ Lào, Campuchia. Bên cạnh đó họ cũng yêu thích những bộ phim truyền hình Việt Nam được phát sóng trên khung giờ vàng từ tối thứ Hai đến thứ Sáu, trường hợp không xem được đúng giờ thì họ có thể xem lại tại YouTube hay những trích đoạn phim đăng tải trên Facebook, TikTok. Lúc đầu, khi không biết cách tìm kiếm họ có thể nhờ con cháu và dần dần đã tự làm được để phục vụ nhu cầu giải trí cá nhân.

Đa phần người trẻ có xu hướng tiêu thụ các sản phẩm truyền thông của nhiều tộc người khác nhau, trong đó có của tộc người đa số ở nước ta và của nước ngoài. Họ xem phim, ca nhạc, thần tượng các nhân vật, ca sĩ mà mình yêu thích, từ đó có xu hướng tạo ra hình ảnh của mình giống với thần tượng từ kiểu dáng trang phục, tóc, ngôn ngữ, hành vi. Lớp trẻ người Brâu ngày nay sử dụng thành thạo ngôn ngữ phổ thông, họ xem nhiều video ca nhạc của các ca sĩ trong nước theo xu hướng “hot trend”. Một số thanh niên Brâu thần tượng ca sĩ Sơn Tùng MTP đã tham gia nhóm “Sky Fan” trên Facebook của ca sĩ này để nhận những thông tin về lịch diễn và những món quà mà thần tượng thi thoảng tặng cho các khán giả hâm mộ. Khi nhận được những món quà từ thần tượng, một bạn trẻ đăng bài trên Facebook như một sự tự hào: “*Cặp áo mũ tuyệt nhất mà em từng có, yêu lắm SKY ơi*” (Trích bài đăng trên Facebook của YN, sinh năm 2008, dân tộc Brâu, thôn Đăk Mế). Một số học sinh tiểu học, trung học cơ sở thích bắt chước những điệu nhảy theo trend trên mạng TikTok, thậm chí các em còn thành lập nhóm để học nhảy cùng nhau đến khi thành thạo quay lại clip để đăng tải lên TikTok. Khi được bố mẹ hay anh chị cho mượn điện thoại thông minh, các em nhỏ có thể xem những video ngắn trên TikTok hàng giờ đồng hồ mà không thấy chán, nhiều em còn thần tượng một số TikToker tới mức lời nói hàng ngày cũng mang “đặc trưng” của thần tượng, thậm chí có cả những lời lẽ tiêu cực.

Không những thế, trong cộng đồng Brâu hiện nay đã xuất hiện một số trường hợp thanh niên nam chơi cờ bạc online. Trong quá trình sử dụng mạng xã hội, không ít những lời mời “kiếm tiền online” thông qua cá cược đã hấp dẫn sự hiếu kỳ của thanh niên. Khi tham gia vào cộng đồng này, người chơi được dẫn dắt và có bạn đồng hành online mỗi ngày. Những được - mất khiến cho người chơi có những cảm giác “thích thú”, “cay cú” và luôn tìm cách gỡ lại những lần thua. Tâm lý đó đã thôi thúc người chơi kiếm nguồn tiền bằng mọi giá: ứng lương, xin bố mẹ, bán tài sản, trộm cắp, thậm chí túng quẫn trở thành “người vận chuyển” cho những

đường dây ma túy xuyên biên giới để có tiền nạp vào những trò chơi cờ bạc online. Hậu quả của những hiện tượng này đã gây ra nhiều vấn đề xã hội cho địa phương, cộng đồng và nhiều gia đình ở thôn Đắc Mế.

Một số thanh thiếu niên nữ tham gia vào những nhóm thần tượng online để nắm bắt thông tin về thần tượng, trong cộng đồng đó họ đã kết nối với nhiều người lạ ở những nơi khác nhau. Từ đó họ mở rộng mối quan hệ, không ít bạn trẻ rủ nhau lên các thành phố lớn như Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai để tìm việc làm. Tại đó họ có thời gian để “tụ tập Fan” hàng tháng, tuy nhiên cuộc sống hoa lệ nơi thị thành luôn tiềm ẩn nhiều cay đắng: *“Nhà ông T.N. có hai đứa con gái lớn mê ca sĩ nổi tiếng nên đi lên Sài Gòn làm thuê để có tiền đi xem hát, lên đó bị rủ rê thế nào lại vào quán karaoke làm, sau đó còn liên lạc qua mạng mới lái máy đưa con gái lớn trong làng lên đó làm. Bố mẹ gọi miết mà chúng có về đâu, khi nào gặp chuyện thì chúng mới chịu về nhà”* (PVS, nữ, sinh năm 1972, dân tộc Brâu, thôn Đắc Mế). Thực trạng này khiến cho nhiều bậc phụ huynh làng Đắc Mế lo lắng, không muốn cho con tiếp tục dùng mạng xã hội bởi theo họ: *“Con cái dùng mạng xã hội, chúng chát chít với ai, hẹn ai, gặp ai làm sao mình quản lý được, chỉ khi chuyện không hay xảy ra thì bố mẹ mới biết, mới buồn thôi. Giờ cấm chúng nó dùng cũng không được, mà để chúng nó cầm điện thoại miết cả ngày cũng lo”* (PVS, nam, sinh năm 1983, dân tộc Brâu, thôn Đắc Mế). Một số bạn trẻ khác lý giải rằng, không phải ai dùng mạng xã hội cũng “gây ra chuyện”, trên mạng có khá nhiều thông tin hữu ích, có thể giải trí hoặc học hỏi, cũng có những bạn dùng mạng xã hội để quảng bá văn hóa truyền thống của người Brâu hoặc để khởi nghiệp online kiếm thêm thu nhập. Theo chiều cạnh này, có thể thấy rằng, yếu tố con người và nền tảng giáo dục của nhà trường, sự quan tâm sát sao của gia đình ảnh hưởng sâu sắc đến lựa chọn, quyết định của mỗi người khi sử dụng mạng xã hội.

Mạng xã hội hiện nay còn mang chức năng là những gian hàng thương mại điện tử với đầy đủ mặt hàng trên khắp mọi miền đất nước. Vì thế người Brâu, đặc biệt là giới trẻ thường mua sắm đồ dùng cần thiết tại các gian hàng này như quần áo, đồ gia dụng, đồ ăn, hóa mỹ phẩm, phụ kiện điện thoại, đồ trang trí,... Sự tiện lợi của các trang thương mại điện tử giúp người Brâu tiếp cận hàng hóa phổ biến hơn, đặc biệt là sản phẩm thời trang phong cách phổ thông được sản xuất tại Trung Quốc với giá thành rẻ, mẫu mã bắt mắt được giới trẻ ưa chuộng. Những phụ nữ trung niên cũng có thể nhờ con cháu đặt mua trực tuyến những chiếc chân váy theo kiểu dáng của người Lào, vì thế họ không cần phải sang chợ biên giới để mua hàng như trước kia. Sự tiện lợi của thời trang công nghiệp đã khiến cho nghề dệt vải thủ công của người Brâu bị “bóp nghẹt”, hiện nay trong làng chỉ có hai phụ nữ còn khung dệt và chỉ dệt vải khi có khách đặt hàng hoặc khi có đoàn quay phim đến làm phim về văn hóa truyền thống của người Brâu.

Một bộ phận nhỏ người Brâu từ 30-40 tuổi sử dụng mạng xã hội như một công cụ quan trọng để tìm kiếm, trao đổi những tri thức trong sản xuất nông nghiệp. Sau năm 1993, rừng

(bao gồm nhiều loại, trong đó có một phần dùng để sản xuất) thuộc sở hữu tập thể của thôn Đắc Mế trước đây, được chia tương ứng với số lượng nhân khẩu trong từng gia đình sao cho đảm bảo đủ diện tích để các gia đình thành viên canh tác luân canh trong một thời gian dài. Tuy nhiên, quá trình nhập cư ồ ạt (theo kế hoạch và tự phát) của người Kinh và các dân tộc khác (chủ yếu là người Mường, Thái ở phía Bắc vào), cùng với việc phải di chuyển chỗ ở nhiều lần cho đến khi vào khu tái định cư tại thôn Đắc Mế hiện nay, đã làm cho diện tích đất canh tác của các gia đình người Brâu bị thu hẹp dần. Họ cũng không còn được tự do canh tác luân canh theo kiểu truyền thống như trước đây, vì đất đai không còn thuộc sở hữu của cộng đồng mà đã được chia cho các gia đình gồm phần đất thổ cư và một ít đất rẫy. Người dân tộc tại chỗ Tây Nguyên nói chung “chưa phát triển ý thức về cá nhân, về sở hữu cá thể, nên cũng không có ý thức khư khư giữ đất cho cá nhân, cho hộ” (Nguyễn Ngọc, 2016). Chính vì vậy, diện tích đất canh tác vốn không còn nhiều lại tiếp tục giảm do bán dần cho những hộ dân nhập cư khác. Vì vậy, hiện nay mỗi hộ gia đình Brâu có trung bình từ 0,58 -1ha diện tích đất rẫy để trồng cà phê (UBND xã Pờ Y, 2023). Cà phê là giống cây trồng mới đối với người Brâu, do chưa có nhiều kỹ năng và kinh nghiệm nên năng suất còn thấp. Năm 2023, một nhóm 3 người Brâu (từ 30-40 tuổi) lên mạng xã hội YouTube, Facebook để tìm những giải pháp xử lý sâu bệnh và tăng năng suất cho cây cà phê. Họ tìm kiếm những hội nhóm trồng cà phê, trao đổi kinh nghiệm với một số chủ vừa người Mnông và đi sang tỉnh Đắc Nông để tìm mua giống cây mới. Trong quá trình trồng cà phê họ vẫn giữ mối liên hệ qua Facebook, Zalo với những người bán cây giống để xin bộ tài liệu hướng dẫn kỹ thuật trồng, cách phòng bệnh cho cây, cách cải tạo đất. Khi cây, trái cà phê gặp vấn đề, họ quay video và gửi qua Zalo nhờ chủ vừa ở Đắc Nông hỗ trợ. Những cách làm này mới nhen nhóm thực hiện ở một vài cá nhân năng động trong cộng đồng Brâu, nếu thời gian tới có kết quả tốt, chắc chắn sẽ lan tỏa đến những hộ gia đình khác để nâng cao năng suất cây trồng, cải thiện sinh kế.

Kết luận

Hiện nay theo xu thế toàn cầu hóa, Việt Nam đang chủ động thích ứng với cuộc Cách mạng công nghệ 4.0 và tiến hành công cuộc chuyển đổi số nhằm xây dựng chính phủ số, kinh tế số và xã hội số. Các tính năng, ứng dụng trên điện thoại thông minh sẽ ngày càng được mở rộng và sử dụng nhiều hơn, đồng thời mạng xã hội cũng sẽ ngày càng phổ biến hơn nữa trong công việc và cuộc sống. Để đáp ứng xu thế tất yếu đó, mỗi người cần nhận thức đúng và làm chủ công nghệ để phát huy mặt tích cực, nhận diện các mặt trái, những vấn đề phát sinh để điều chỉnh trong thái độ, hành vi khi sử dụng mạng xã hội, đem lại những giá trị tốt đẹp hơn cho bản thân và xã hội.

Người Brâu cư trú ở vùng cao nguyên biên giới ba nước Đông Dương, có vai trò quan trọng trong quan hệ quốc tế và an ninh, quốc phòng. Mặc dù ở Việt Nam, Brâu là dân tộc thiểu số rất ít người nhưng đồng tộc của họ tại Lào và Campuchia có số dân khá đông, với hơn 40.000 người. Việc duy trì mối quan hệ đồng tộc xuyên biên giới qua cả không gian trực

tiếp và trực tuyến đã giúp cho nhiều giá trị văn hóa truyền thống được duy trì và phát huy trong đời sống hiện đại. Bên cạnh đó, sự phát triển mạnh mẽ của các phương tiện truyền thông, đặc biệt là mạng xã hội đang đi vào từng “nếp nhà” của người Brâu, tác động mạnh mẽ đến nhận thức, hành vi và lối sống của người dân, nhất là bộ phận những người trẻ.

Quan sát tham gia và phân tích mạng xã hội ở người Brâu là một con đường khám phá không gian văn hóa của cộng đồng người Brâu tại làng Đắc Mế. Việc kết hợp không gian trực tuyến với không gian trực tiếp đã cho nhà nghiên cứu những góc nhìn đa chiều về văn hóa của tộc người này. Sử dụng mạng xã hội có tác động không nhỏ đến thực hành văn hóa tộc người. Kết quả nghiên cứu của bài viết cho thấy người Brâu có khả năng tiếp cận công nghệ để tiếp thu, học hỏi và từ đó nhanh chóng sử dụng nó để thể hiện văn hóa truyền thống của mình. Mạng xã hội cũng trở thành một công cụ số giúp người Brâu tăng cường kết nối với đồng tộc ở Lào và Campuchia. Từ nền tảng mạng xã hội, phương tiện truyền thông đang được sử dụng phổ biến ở cộng đồng Brâu, chính quyền địa phương và các dự án phát triển nên xây dựng những kênh truyền tải số về các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp để người dân dễ dàng tiếp cận, quản lý, chia sẻ chúng trong cộng đồng một cách thường xuyên, tạo thành thói quen tốt trong cuộc sống.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Ngọc Diễm (2020), *Kon Tum: Xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội*, trên trang <https://dangcongsan.vn/tien-toi-dai-hoi-dang-bo-cac-cap-va-dai-hoi-xiii-cua-dang/kon-tum-xay-dung-ket-cau-ha-tang-dong-bo-thuc-day-phat-trien-kinh-te-xa-hoi-559314.html> (Truy cập ngày 20/4/2024).
2. Nguyễn Lan Nguyên (2020), *Ảnh hưởng của việc sử dụng mạng xã hội Facebook đến học tập và đời sống của sinh viên hiện nay*, Luận án tiến sĩ chuyên ngành Xã hội học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
3. Nguyễn Ngọc (2016), *Phát triển bền vững ở Tây Nguyên*, trên trang <http://www.vanhoahoc.vn/nguyen-cuu/van-hoa-viet-nam/van-hoa-cac-dan-toc-thieu-so> (Truy cập ngày 28/6/2024).
4. Nguyễn Văn Sửu (2024), “Một số tiếp cận dân tộc học mới trong kỷ nguyên số”, *Tạp chí Dân tộc học*, số 3, tr. 3-16.
5. Przybylski, L. (2020), *Hybrid ethnography: Online, offline, and in between*, Vol. 58, SAGE publications.
6. Ủy ban nhân dân xã Pờ Y (2023), *Báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội dân tộc ít người Brâu trên địa bàn xã Pờ Y*, huyện Ngọc Hồi tháng 12/2023.